

Bản án số: 726/2026/HS-PT
Ngày 03-9-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hùng.

Các Thẩm phán: 1. Ông Ngô Ngọc Thắng.
2. Ông Đặng Hồng Sơn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 621/2026/HSPT ngày 23 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo Nguyễn Hữu N và Trương Nguyễn Hoài T, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 280/2026/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Trương Nguyễn Hoài T**; giới tính: nam; sinh ngày 22/8/2006, tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số: 07920603xxxx; nơi thường trú và nơi ở: 921 Q, ấp P, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã M, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: công nhân; con ông Trương Hoài O và bà Nguyễn Thị Minh T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hữu N**; giới tính: nam; sinh ngày 10/02/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Tổ 8, ấp B, xã P, huyện C (nay là xã M), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: số 03 Đường Y, ấp L, xã P, huyện C (nay là xã M), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Trần Thị Kim T3; vợ: Bùi Thị Huỳnh N1; con: có 01 con (sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo tại ngoại – Vắng mặt tại phiên tòa (bị cáo có gửi đơn xin rút kháng cáo).

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị: Không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 6 năm 2024, Nguyễn Hữu N nhận từ người tên Đ (chưa rõ lai lịch) tài khoản trên trang mạng cá cược bóng đá www.vgood88.com, tên truy cập “Banh9999”, mật khẩu “Banh8888”, có hạn mức 40.000.000 đồng, tương đương 1.000 điểm, mỗi điểm trị giá 40.000 đồng. Theo thỏa thuận, N sử dụng tài khoản để ghi cá cược cho người có nhu cầu và được hưởng tiền hoa hồng; việc thắng, thua được đối chiếu, thanh toán vào đầu tuần. Khi chưa có người cá cược, N trực tiếp sử dụng tài khoản để đặt cược các trận bóng đá trên mạng. N còn lấy từ Đ một tài khoản cá cược có hạn mức 20.000.000 đồng rồi chuyển cho Nguyễn Thanh S sử dụng.

Từ ngày 16 đến ngày 20 tháng 6 năm 2024, Trương Nguyễn Hoài T nhiều lần cá cược bóng đá thắng, thua bằng tiền với Nguyễn Hữu N. Cụ thể: ngày 16 tháng 6 năm 2024, T cược trận Ba Lan - Hà Lan 1.800.000 đồng, N thắng 900.000 đồng; ngày 17 tháng 6 năm 2024, T cược trận Anh - Serbia 2.000.000 đồng và trận Bỉ - Slovakia 2.200.000 đồng, N thắng tương ứng 2.000.000 đồng và 2.200.000 đồng; ngày 18 tháng 6 năm 2024, T đặt nhiều kèo trận Pháp - Áo với tổng số tiền cược 3.700.000 đồng, N thắng 1.000.000 đồng; ngày 20 tháng 6 năm 2024, T đặt nhiều kèo trận Anh - Đan Mạch với tổng số tiền cược 6.100.000 đồng; kết quả N thắng 5.000.000 đồng. Số tiền T dùng để đánh bạc là 6.100.000 đồng; số tiền N dùng để đánh bạc trong lần này được xác định theo tổng tiền nhận cược và tiền thắng là 11.100.000 đồng. Sau mỗi ngày đối chiếu thắng, thua, N trả cho T 200.000 đồng tiền hoa hồng; tổng cộng T đã nhận 600.000 đồng.

T còn nhận cá cược của La Quốc T4 rồi chuyển cho N và có lần nâng thêm tiền cược; đồng thời trực tiếp cá cược với Nguyễn Quang Đ, Ngô Văn Quốc N và Bùi Thanh P. Trong đó, các lần có số tiền dùng để đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên gồm: cá cược với Nguyễn Quang Đ ngày 17 tháng 6 năm 2024 số tiền 6.000.000 đồng, ngày 18 tháng 6 năm 2024 số tiền 5.600.000 đồng, ngày 19 tháng 6 năm 2024 số tiền 9.000.000 đồng; cá cược với Ngô Văn Quốc N ngày 18 tháng 6 năm 2024 số tiền 6.200.000 đồng.

Ngoài việc cá cược với T, N còn trực tiếp cá cược hoặc nhận cá cược của người tên Đ, Bùi Thiện C, Nhất S và Trần T5. Trong đó, ngày 20 tháng 6 năm 2024, N cá cược với Nhất S trận Anh - Đan Mạch, số tiền dùng để đánh bạc là 5.500.000 đồng; ngày 21 tháng 6 năm 2024, N nhận của Nhất S 5.000.000 đồng cược trận Tây Ban Nha - Ý, N thắng 5.000.000 đồng, nên số tiền dùng để đánh bạc là 10.000.000 đồng. N còn khai nhận số tiền dùng để đánh bạc với Độ đối với trận Anh - Đan Mạch ngày 20 tháng 6 năm 2024 là 11.200.000 đồng và trận Tây Ban Nha - Ý ngày 21 tháng 6 năm 2024 là 6.900.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 280/2026/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực T - Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Điều 119 của Luật Tố tụng hình sự của người chưa thành niên;

Xử phạt bị cáo Trương Nguyễn Hoài T 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các điều 38 và 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 18 (mười tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án; Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hữu N 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm,

- Ngày 02 tháng 6 năm 2026, bị cáo Nguyễn Hữu N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc cho hưởng án treo.

- Ngày 04 tháng 6 năm 2026, bị cáo Trương Nguyễn Hoài T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

- Hội đồng xét xử nhận được đơn xin rút kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo; bị cáo Trương Nguyễn Hoài T giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội, trình bày khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, không có tiền án, tiền sự, có việc làm và nơi cư trú rõ ràng; gia đình khó khăn, mẹ bán vé số, có bốn người em đang đi học; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 342 và 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Nguyễn Hoài T, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt 10 (mười) tháng tù đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hữu N và Trương Nguyễn Hoài T được làm trong thời hạn luật định, đúng chủ thể và hình thức nên hợp lệ, thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu N vắng mặt, nhưng gửi đơn rút kháng cáo, tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo. Việc rút kháng cáo không bị ép buộc và không trái pháp luật, nên căn cứ các điều 342 và 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình

chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N. Phần bản án sơ thẩm đối với bị cáo N có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Nguyễn Hoài T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định trong khoảng thời gian từ ngày 16 đến ngày 20 tháng 6 năm 2024, T nhiều lần cá cược bóng đá thắng, thua bằng tiền với Nguyễn Hữu N; nhận cá cược của La Quốc T4 rồi chuyển cho N và có lần nâng thêm tiền cược; đồng thời trực tiếp cá cược với Nguyễn Quang Đ, Ngô Văn Quốc N và Bùi Thanh P. Trong đó, 05 lần số tiền dùng để đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên. Cụ thể:

- Ngày 20/6/2024, với N: 6.100.000 đồng.
- Ngày 17/6/2024, với Nguyễn Quang Đ: 6.000.000 đồng.
- Ngày 18/6/2024, với Nguyễn Quang Đ: 5.600.000 đồng.
- Ngày 19/6/2024, với Nguyễn Quang Đ, trận Bồ Đào Nha – Cộng hòa Séc: 9.000.000 đồng.
- Ngày 18/6/2024, với Ngô Văn Quốc N: 6.200.000 đồng.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo T xâm phạm trật tự công cộng và chế độ quản lý của Nhà nước đối với hoạt động đánh bạc; được thực hiện nhiều lần nên phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm đồng thời áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là chưa chính xác, bởi bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần và phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Cấp phúc thẩm cần điều chỉnh việc áp dụng pháp luật này để bảo đảm thống nhất trong nhận định và quyết định của bản án.

[5] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trương Nguyễn Hoài T: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi; không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm; quá trình tố tụng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ làm nghề bán vé số, gia đình có bốn người em đang đi học. Đây là tình tiết mới cần được xem xét theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Mặc dù bị cáo phạm tội nhiều lần, nhưng các hành vi mà bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đều thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng và bị cáo là người chưa thành niên tại thời điểm phạm tội. Chính sách xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội lấy việc giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành người có ích cho xã hội làm trọng tâm. Theo Điều 124 của Luật Tư pháp người chưa thành niên, khi xử phạt tù không quá 03 năm, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, nếu xét thấy không cần buộc người chưa thành niên chấp hành hình phạt tù thì Tòa án cho hưởng án treo. Bị cáo có khả năng tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính

quyền địa phương; việc không cách ly bị cáo khỏi xã hội vẫn bảo đảm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên mức hình phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu N rút kháng cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận; kháng cáo của bị cáo Trương Nguyễn Hoài T được chấp nhận, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các vấn đề khác trong vụ án:

[9.1] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu N và Nguyễn Thanh S, tài liệu trong hồ sơ thể hiện N và S đã sử dụng thiết bị điện tử có kết nối mạng internet để đăng nhập vào trang mạng cá cược bóng đá và trực tiếp đặt cược thắng, thua bằng tiền. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu N có dấu hiệu thuộc trường hợp sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử để phạm tội; đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo N theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo N đã tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo và không có kháng nghị liên quan đến tội danh, điều khoản áp dụng đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét lại nội dung này.

[9.2] Đối với Nguyễn Thanh S, tài liệu trong hồ sơ thể hiện S được Nguyễn Hữu N chuyển tài khoản cá cược bóng đá để sử dụng; sau đó S trực tiếp đặt cược trên trang mạng và nhận cá cược thắng, thua bằng tiền của một số người khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung, yêu cầu làm rõ dấu hiệu của tội “Đánh bạc” đối với Nguyễn Thanh S, nhưng Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm không truy tố. Do Nguyễn Thanh S không bị truy tố trong vụ án này, căn cứ khoản 1 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án không có thẩm quyền xét xử đối với S. Vì vậy, cần giữ nguyên kiến nghị của Tòa án cấp sơ thẩm, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục kiểm tra, xác minh, làm rõ toàn bộ hành vi của Nguyễn Thanh S để xử lý theo quy định của pháp luật, bảo đảm không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

[9.3] Đối với Nguyễn Cao T, La Quốc T4 và Bùi Thiện C, các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện những người này có tham gia cá cược bóng đá thắng, thua bằng tiền. Tuy nhiên, số tiền dùng để đánh bạc trong từng lần chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; đồng thời, chưa có tài liệu xác định họ đã bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc mà chưa được xóa án tích. Do đó, Cơ quan điều tra chuyển tài liệu để xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền là có căn cứ.

[9.4] Đối với những người có tên gọi hoặc tên tài khoản là “Đ”, Trần T5, Nhất S, Nguyễn Quang Đ, Ngô Văn Quốc N, Bùi Thanh P, Đạt T, Huy L và Bằng B, Cơ quan điều tra chưa xác định được đầy đủ nhân thân, lai lịch và nơi cư trú. Việc Cơ quan điều tra tách tài liệu liên quan đến hành vi của những người này để tiếp tục xác minh, truy tìm và xử lý sau là phù hợp. Hội đồng xét xử phúc thẩm yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục

thực hiện các biện pháp xác minh cần thiết; khi có đủ căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[9.5] Những nội dung nêu trên không thuộc phạm vi kháng cáo, kháng nghị. Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận việc xử lý của cấp sơ thẩm; đồng thời tiếp tục duy trì kiến nghị đối với hành vi của Nguyễn Thanh S và yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các cá nhân liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ các điều 342 và Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N.

- Phần Bản án hình sự sơ thẩm số 280/2026/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực T, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Hữu N có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 03 tháng 9 năm 2026.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Nguyễn Hoài T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 280/2026/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực T, Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với bị cáo Trương Nguyễn Hoài T.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các điều 17, 58 và 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 124 của Luật Tư pháp người chưa thành niên;

Xử phạt bị cáo Trương Nguyễn Hoài T 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 03 tháng 9 năm 2026).

Giao bị cáo Trương Nguyễn Hoài T cho Ủy ban nhân dân xã M, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã M trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Người được hưởng án treo chỉ được cư trú trên địa giới hành chính cấp xã theo quyết định thi hành án của Tòa án có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại Điều 87 và Điều 88 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Hữu N và bị cáo Trương Nguyễn Hoài T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Hội đồng xét xử đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TPT TANDTC tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Khu vực T; (1)
- THA-DS Khu vực T; (2)
- TAND Khu vực T; (3)
- Công an Tp.HCM; (1)
- Phòng PV 06 - CA Tp. HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng